

BÀI 2

TRONG LÒNG MẸ

(Trích Những ngày thơ ấu)

ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Hiểu được tình cảnh đáng thương và nỗi đau tinh thần của nhân vật chú bé Hồng, cảm nhận được tình yêu thương mãnh liệt của chú đối với mẹ.

– Bước đầu hiểu được văn hồi kí và đặc sắc của thể văn này qua ngòi bút Nguyên Hồng : thấm đượm chất trữ tình, lời văn tự truyện chân thành, giàu sức truyền cảm.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Do hoàn cảnh sống của mình, Nguyên Hồng (1918 – 1982) sớm thấm thía nỗi cơ cực và gần gũi những người nghèo khổ. Ông được coi là nhà văn của những người lao động cùng khổ, lớp người "dưới đáy" xã hội. Viết về thế giới

nhân vật ấy, ông bộc lộ niềm yêu thương sâu sắc, mãnh liệt, lòng trân trọng những vẻ đẹp đáng quý. Văn xuôi Nguyễn Hồng giàu chất trữ tình, nhiều khi dạt dào những cảm xúc thiết tha, rất mực chân thành. Đó là văn của một trái tim nhạy cảm, dễ bị tổn thương, dễ rung động đến cực điểm với nỗi đau và niềm hạnh phúc bình dị của con người.

2. *Những ngày thơ ấu* là tập hồi kí viết về tuổi thơ cay đắng của tác giả. Từ cảnh ngộ và tâm sự của chú bé Hồng – nhân vật chính – tác giả còn cho thấy bộ mặt lạnh lùng của một xã hội chỉ trọng đồng tiền, đẩy những thành kiến cổ hủ, thói nhỏ nhen, độc ác của đám thị dân tiểu tư sản khiến cho tình máu mủ ruột thịt cũng thành khô héo. Tác phẩm gồm 9 chương, *Trong lòng mẹ* là chương IV của tập hồi kí.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động 1. Giới thiệu bài.

Dựa vào phần chú thích về tác giả và tác phẩm trong SGK và mục II trên đây, GV giới thiệu về nhà văn Nguyễn Hồng, về cuốn *Những ngày thơ ấu* và đoạn trích *Trong lòng mẹ*. Cần lưu ý HS về thể hồi kí (tự truyện) của tác phẩm để thấy "tôi" là nhân vật chính – là người kể chuyện và trực tiếp bộc lộ cảm nghĩ.

Hoạt động 2. Hướng dẫn đọc văn bản và tìm hiểu chú thích.

Lưu ý đọc kĩ các chú thích 5, 8, 12, 13, 14 và 17.

Hoạt động 3. Hướng dẫn đọc – hiểu văn bản.

1. Tìm hiểu bố cục.

Đoạn trích *Trong lòng mẹ* có thể chia làm hai phần :

– Phần 1 (từ đầu đến "và mày cũng còn phải có họ, có hàng, người ta hỏi đến chú ?") : Cuộc đối thoại giữa người cô cay độc và chú bé Hồng ; ý nghĩ, cảm xúc của chú về người mẹ bất hạnh.

– Phần 2 (đoạn còn lại) : Cuộc gặp lại bất ngờ với mẹ và cảm giác vui sướng cực điểm của chú bé Hồng.

Từ bố cục này, rút ra hai vấn đề cơ bản cần phân tích về nội dung của đoạn trích : tâm địa độc ác của nhân vật người cô và tình yêu mãnh liệt của chú bé Hồng với người mẹ bất hạnh của chú.

2. Phân tích nhân vật người cô trong cuộc đối thoại với chú bé Hồng.

Để phân tích tâm địa của nhân vật người cô, cần hiểu được cảnh ngộ thương tâm của chú bé Hồng. Mở đầu đoạn trích, qua giọng văn gián dị và tự nhiên của

Nguyên Hồng, người đọc có thể nhận ra ngay cảnh ngộ ấy : "Tôi đã bỏ cái khăn tang bằng vải màn ở trên đầu đi rồi. Không phải đoạn tang thấy tôi mà vì tôi mới mua được một cái mũ trắng và quần băng đen". Với vài câu tiếp theo, nhà văn cũng cho người đọc biết thời gian xảy ra câu chuyện và hoàn cảnh sống của người mẹ tội nghiệp lúc này. Dòng tự sự đã khơi nguồn và từ đó nhân vật người cô xuất hiện.

GV cần hướng dẫn, HS phân tích tâm địa độc ác của người cô theo trình tự các bước ngày càng lộ rõ.

Bước 1. "Một hôm, cô tôi gọi tôi đến bên cười hỏi :

– Hồng ! Mày có muốn vào Thanh Hoá chơi với mẹ mày không ?"

Điều đáng chú ý ở đây là người cô *cười hỏi* chứ không phải *lo lắng hỏi, nghiêm nghị hỏi*, lại càng không phải *âu yếm hỏi*. Lẽ thường, câu hỏi đó sẽ được trả lời rằng có, nhất là đối với chú bé vốn dĩ thiếu thốn một tình thương ủ ấp. Nhưng vốn nhạy cảm, nặng tình thương yêu và lòng kính mến mẹ, chú bé Hồng lập tức "nhận ra những ý nghĩa cay độc trong giọng nói và trên nét mặt khi cười rất kịch" của người cô. Vì thế, chú cúi đầu không đáp.

Bước 2. Không thể để tình thương yêu và lòng kính mến mẹ "lại bị những rấp tâm tanh bẩn xâm phạm đến", chú bé Hồng đã ứng đối rất thông minh, đầy tự tin : "Không ! Cháu không muốn vào. Cuối năm thế nào mẹ cháu cũng về". Cuộc đối thoại tưởng chừng sẽ chấm dứt sau câu trả lời có vẻ "bất cần" mà thực ra đầy suy nghĩ ấy.

Nhưng không ! Người cô nào đã chịu buông tha !

Bà ta hỏi luôn, giọng vẫn ngọt : "Sao lại không vào ? Mẹ mày phát tài lắm, có như dạo trước đâu !". Cùng với giọng nói "ngọt", bình thản mà mỉa mai ấy là hai con mắt long lanh chăm chăm đưa nhìn chú bé. Điều này chứng tỏ người cô cứ muốn kéo đứa cháu đáng thương vào một trò chơi ác độc đã dàn tính sẵn. Rồi dù chú bé đã im lặng cúi đầu, khoé mắt đã cay cay, bà ta vẫn tiếp tục "tấn công". Cái cử chỉ "liền vỗ vai tôi cười mà nói rằng" lúc ấy mới giả dối, mới độc ác làm sao ! "Mày dại quá, cứ vào đi, tao chạy cho tiền tàu. Vào mà bắt mẹ mày may vá sắm sửa cho và thăm em bé chứ." Đến câu này người nói không chỉ lộ rõ sự ác ý mà còn chuyển sang chiếu hướng châm chọc, nhục mạ. Quả không gì cay đắng bằng khi vết thương lòng bị người khác – lại chính là cô mình – cứ sẫm soi hành hạ. "Hai tiếng "em bé" mà cô tôi ngân dài ra thật ngọt, thật rõ, quả nhiên đã xoắn chặt lấy tâm can tôi như ý cô tôi muốn." GV cần nhắc HS chú ý đến giọng điệu của người cô lúc này. Bà ta quả là cay nghiệt, cao tay trước chú bé đáng thương và bị động.

Bước 3. Cho đến khi chú bé phần uất, nước mắt rùng rùng rớt xuống, rồi "cười dài trong tiếng khóc" hỏi lại... người cô vẫn chưa chịu buông tha. Đối lập với tâm trạng đau đớn, xót xa như bị gai cào, muối xát của đứa cháu là sự vô cảm sắc lạnh đến ghê rợn của người cô. Cần chú ý câu tả "Cô tôi vẫn cứ tươi cười kể các chuyện cho tôi nghe". Tình cảnh túng quẫn, hình vẽ gây guộc, rách rưới của mẹ chú bé được người cô miêu tả một cách tỉ mỉ với vẻ thích thú rõ rệt.

Cử chỉ vỗ vai, nhìn vào mặt đứa cháu rồi đổi giọng làm ra nghiêm nghị của người cô sau đó thực ra là sự thay đổi đầu pháp tấn công. Dường như đã đánh đến miếng đòn cuối cùng – khi thấy đứa cháu tức tưởi, phần uất đến đỉnh điểm – bà ta mới hạ giọng tỏ sự ngậm ngùi thương xót người đã mất. Đến đây, sự giả dối, thâm hiểm mà trơ trẽn của người cô đã phơi bày toàn bộ.

Từ việc phân tích trên, rút ra bản chất của nhân vật người cô : lạnh lùng, độc ác, thâm hiểm. Đó là một hình ảnh mang ý nghĩa tố cáo hạng người sống tàn nhẫn, khô héo cả tình máu mủ ruột rà trong cái xã hội thực dân nửa phong kiến lúc bấy giờ. (Dĩ nhiên, tính cách tàn nhẫn đó là sản phẩm của những định kiến đối với phụ nữ trong xã hội cũ).

3. Phân tích tình yêu thương mãnh liệt của chú bé Hồng đối với người mẹ bất hạnh của chú.

Càng nhận ra sự thâm độc của người cô, chú bé Hồng càng đau đớn uất hận, càng trào lên cảm xúc yêu thương mãnh liệt đối với người mẹ bất hạnh của mình. Vì thế, về mặt phương pháp dạy, GV cần hướng dẫn HS cảm nhận, phân tích diễn biến tâm trạng nhân vật chú bé Hồng theo trình tự thời gian, trong mối quan hệ với các lời nói, cử chỉ của nhân vật người cô.

a) Những ý nghĩ, cảm xúc của chú bé khi trả lời người cô

– Mới đầu nghe người cô hỏi, lập tức trong kí ức chú bé sống dậy hình ảnh vẻ mặt rầu rầu và sự hiền từ của mẹ. Từ "cúi đầu không đáp" đến "cũng đã cười và đáp lại cô tôi" là một phản ứng thông minh xuất phát từ sự nhạy cảm và lòng tin yêu mẹ của chú bé. Bởi chú nhận ra ngay những ý nghĩa cay độc trong giọng nói và trên nét mặt của cô mình nên không muốn tình thương yêu và lòng kính mến mẹ bị những rắp tâm tanh bẩn xâm phạm đến.

– Sau lời hỏi thứ hai của người cô, lòng chú bé càng thất lại, khoé mắt đã cay cay. Đến khi mục đích mỉa mai, nhục mạ của người cô đã trắng trợn phơi bày ở lời nói thứ ba thì lòng đau đớn, phần uất ở chú bé không còn nén nổi : "Nước mắt tôi rùng rùng rớt xuống hai bên mép rồi chan hoà đầm đìa ở cằm và ở cổ". Cái

"cười dài trong tiếng khóc" để hỏi lại sau đó thể hiện sự kìm nén nỗi đau xót, tức tưởi đang dâng lên trong lòng.

– Tâm trạng đau đớn, uất ức của chú bé dâng đến cực điểm khi nghe người cô cứ tươi cười kể về tình cảnh tội nghiệp của mẹ mình. Nguyên Hồng đã bộc lộ lòng căm tức tột cùng ở những giây phút này bằng các chi tiết đầy ấn tượng. Lời văn lúc này dồn dập với các hình ảnh, các động từ mạnh mẽ : "Cô tôi chưa dứt câu, cổ họng tôi đã nghẹn ứ khóc không ra tiếng. Giá những cổ tục đã đày đoạ mẹ tôi là một vật như hòn đá hay cục thủy tinh, đầu mẩu gỗ, tôi quyết vồ ngay lấy mà cắn, mà nhai, mà nghiến cho kì nát vụn mới thôi".

b) Cảm giác sung sướng cực điểm khi được ở trong lòng mẹ

– Chú ý hành động của chú bé Hồng chạy đuổi theo chiếc xe với các cử chỉ vội vã, bối rối, lập cập. Vừa được ngồi lên xe cùng mẹ, chú bé đã "oà lên khóc rồi cứ thế nức nở". Giọt nước mắt lần này khác hẳn với lần trước (khi trả lời người cô) : đổi hờn mà hạnh phúc, tức tưởi mà mãn nguyện.

– Cảm giác sung sướng đến cực điểm của đứa con khi ở trong lòng mẹ được Nguyên Hồng diễn tả bằng cảm hứng đặc biệt say mê cùng những rung động vô cùng tinh tế. Cần chú ý phân tích thật kĩ đoạn văn này. Nó tạo ra một không gian của ánh sáng, màu sắc, của hương thơm vừa lạ lùng vừa gần gũi. Nó là hình ảnh về một thế giới đang bùng nổ, hồi sinh, một thế giới dịu dàng kỉ niệm và ấm áp tình mẫu tử...

Chú bé Hồng bỗng bồng bênh trôi trong cảm giác vui sướng, rạo rức, không mảy may nghĩ ngợi gì. Những lời cay độc của người cô, những tủi cực vừa qua bị chìm đi giữa dòng cảm xúc miên man ấy.

Đoạn trích *Trong lòng mẹ*, đặc biệt phần cuối này, là bài ca chân thành và cảm động về tình mẫu tử thiêng liêng, bất diệt.

4. Chất trữ tình thấm đượm ở chương *Trong lòng mẹ*.

Ở chương *Trong lòng mẹ*, có thể thấy chất trữ tình thấm đượm ở nội dung câu chuyện được kể, ở những cảm xúc căm giận, xót xa và yêu thương đều thống thiết đến cao độ và ở cách thể hiện (giọng điệu, lời văn,...) của tác giả.

Có thể hướng dẫn HS cảm nhận chất trữ tình qua mấy phương diện cụ thể sau :

– Tinh huống và nội dung câu chuyện : hoàn cảnh đáng thương của chú bé Hồng ; câu chuyện về một người mẹ phải âm thầm chịu đựng nhiều cay đắng, nhiều thành kiến tàn ác ; lòng thương yêu cùng sự tin cậy mà chú bé dành cho người mẹ của mình.

– Dòng cảm xúc phong phú của chú bé Hồng (cũng chính là mạch kết cấu cơ bản của chương hồi kí). Trong quá trình diễn biến này, người đọc bắt gặp niềm xót xa tủi nhục, lòng căm giận sâu sắc, quyết liệt, tình yêu thương nồng nàn, thấm thiết.

– Cách thể hiện của tác giả cũng góp phần quan trọng tạo nên chất trữ tình của chương hồi kí :

+ Kết hợp nhuần nhuyễn giữa kể với bộc lộ cảm xúc.

+ Các hình ảnh thể hiện tâm trạng, các so sánh đều gây ấn tượng, đều giàu sức gợi cảm.

+ Lời văn (nhất là ở phần cuối chương) nhiều khi mê say khác thường như được viết trong dòng cảm xúc mơn man, dạt dào.

5. Qua đoạn trích, giúp HS hiểu rõ thế nào là hồi kí.

Hồi kí là một thể của kí, ở đó người viết kể lại những chuyện, những điều chính mình đã trải qua, đã chứng kiến.

6. Giúp HS hiểu đúng về nhận định : Nguyên Hồng là nhà văn của phụ nữ và nhi đồng, chứng minh nhận định ấy qua đoạn trích *Trong lòng mẹ*.

– Nguyên Hồng là nhà văn viết nhiều về phụ nữ và nhi đồng. Đây là những con người xuất hiện nhiều trong thế giới nhân vật của ông.

– Nguyên Hồng dành cho phụ nữ và nhi đồng tấm lòng chan chứa thương yêu và thái độ nâng niu trân trọng :

+ Nhà văn diễn tả thấm thía những nỗi cơ cực, tủi nhục mà phụ nữ và nhi đồng phải gánh chịu thời trước.

+ Nhà văn thấu hiểu, vô cùng trân trọng vẻ đẹp tâm hồn, đức tính cao quý của phụ nữ và nhi đồng.

– Gợi ý HS cảm nhận, chỉ ra tình cảm, cái nhìn ấy của Nguyên Hồng qua đoạn trích được học (nhất là qua nhân vật chú bé Hồng và người mẹ bất hạnh của chú).

7. Tổng kết : Theo gợi ý ở bài 1.